TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 22-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Trường.

Ông Hoàng Văn Đạo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Chinh T, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2000 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố 6A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thanh H và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Dương Công Đ. Vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn T. Vắng mặt.

+ Chị Trương Thị N. Vắng mặt.

+ Chị Lý Thị M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 13/01/2021, Lương Chinh T một mình đi xe ô tô khách xuống khu vực bến xe khách Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua 02 (hai) viên ma túy tổng hợp giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) với một người phụ nữ không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Sau đó, Lương Chinh T đi xe ô tô khách quay về thị trấn B, huyện B. Khi về đến phòng trọ tại nhà số 43, khối phố N, thị trấn B, huyện B, Lương Chinh T lấy 01 (một) viên ma túy tổng hợp ra sử dụng một mình hết, còn lại 01 (một) viên ma túy tổng hợp cất giấu vào trong bật lửa Zippo để trong quần lót mà Lương Chinh T đang mặc trên người. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/01/2021, sau khi đi chơi, uống rượu về đến phòng trọ tại số 43, khối phố N, thị trấn B, huyện B thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn B phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở trọ của Lương Chinh T phát hiện có 01 (một) khẩu súng, dạng súng ổ quay, dài 15cm, 01 (một) viên đạn màu nâu dài 3,5cm; 04 (bốn) viên đạn màu vàng, mỗi viên dài 2,5cm; 01 (một) túi nil\on bên trong đựng 04 (bốn) viên nén màu hồng; 01 (một) túi nilon bên trong đựng chất rắn màu đen thu giữ trong túi đeo chéo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 16 và 17 ngày 15/01/2021. Tại bản kết luận giám định số 62/KL-PC09 ngày 16/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- 01 (một) viên nén màu đỏ gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,107 gam (đã trừ bì);

- Chất rắn màu đen gửi giám định có khối lượng 2,212 gam (đã trừ bì) không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

- 04 (bốn) viên nén màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng 2,338 gam (đã trừ bì), không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

Tại bản kết luận giám định số 89/KL-PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Khẩu súng dạng súng ổ quay, dài 15 cm gửi giám định là súng ổ quay tự chế bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6 mm x 15,5 mm. Hiện tại, khẩu súng này vẫn sử dụng để bắn được và thuộc danh mục vũ khí quân dụng (theo điểm a khoản 1 Điều 1 Luật số 50/2019/QH14- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 25/11/2019);

- Viên đạn màu nâu dài 3,5cm gửi giám định là đạn quân dụng cỡ 7,62 mm x 25mm;

- 04 (bốn) viên đạn màu vàng, mỗi viên dài 2,5cm gửi giám định đều là đạn thể thao cỡ 5,6 mm x 15,5mm, không phải đạn quân dụng.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKS –BS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Chinh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Chinh T khai nhận, bản thân nghiện ma túy từ lâu, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng truy tố ra trước Tòa là đúng.

Đối với khẩu súng dạng súng ổ quay và 04 viên đạn màu vàng, Lương Chinh T khai nhận có được là do cách đây khoảng ba năm trước sau khi đi làm ở Trung Quốc về, đã mua với một người không quen biết tại bến xe phía bắc tỉnh Lạng Sơn với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); Lương Chinh T đã bắn một viên, hiện còn bốn viên đạn. Còn viên đạn màu nâu có được là do cách đây khoảng 02 (hai) năm, Lương Chinh T được một người không quen biết cho khi đi giao lưu, uống rượu. Túi chất rắn màu đen là thuốc do bạn của Lương Chinh T đã cho từ lâu, không biết chất gì và chưa sử dụng lần nào.

Quá trình điều tra, xác minh đối với hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng của Lương Chinh T nên ngày 18/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển nguồn tin tội phạm và toàn bộ tài liệu, vật chứng có liên quan tới cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Chinh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Chinh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến nay;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dòng chữ "Vật chứng thu giữ của Lương Chinh T" ký hiệu 01 (cũ) được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon cũ đựng 0,054 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) túi nilon đựng 1,729 gam chất rắn màu đen (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 01 (một) vỏ túi nilon (cũ); 01 (một) phong bì có dòng chữ "04 viên nén thu giữ của Lương Chinh T" ký hiệu 02 (cũ) được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,165 gam viên nén màu hồng;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người làm chứng anh Dương Công Đ, anh Đinh Văn T, chị Trương Thị N, chị Lý Thị M được Tòa án nhân dân huyện B triệu tập hợp lệ đến phiên tòa. Xét thấy bị cáo yêu cầu xử vắng mặt; mặt khác trong hồ sơ cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người này, bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng anh Dương Công Đ, anh Đinh Văn T, chị Trương Thị N, chị Lý Thị M.

[3] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên toà bị cáo Lương Chinh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Do có nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, ngày 13/01/2021, Lương Chinh T bắt xe xuống bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tìm mua má túy ngựa. Khi đi đến bến xe, Lương Chinh T hỏi một người phụ nữ không quen biết và được người phụ nữ đó đưa cho 02 viên ma túy. Lương Chinh T bắt xe về tới nhà trọ số 43, khối phố N, thị trấn B, huyện B sử dụng hết 01 (một) viên; còn 01 (một) viên cất vào trong bật lửa Zippo và mang theo trong người. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 15/01/2021, Lương Chinh T đang trên đường đi uống rượu và hát về phòng trọ thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang trong người có 01 (một) viên ma túy. Qua giám định kết luận là chất ma túy Methaphetamine.

[4] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và kết quả giám định vật chứng thu giữ của bị cáo, đó là chất ma túy Methaphetamine, có tổng trọng lượng 0,107 gam (đã trừ bì). Do đó có căn cứ xác định bị cáo Lương Chinh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo hoàn toàn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện đi mua ma túy về tàng trữ nhằm để sử dụng cho mục đích cá nhân là hành vi nguy hiểm và nghiêm trọng. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, sản xuất, mua bán đều vi phạm pháp luật. Hành vi

của bị cáo thực hiện là lỗi cố ý, coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình mà pháp luật hình sự nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

[9] Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định theo biên bản xác minh ngày 04/2/2021 của Cơ quan điều tra Công an huyện B nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dòng chữ "Vật chứng thu giữ của Lương Chinh T" ký hiệu 01 (cũ) được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon cũ đựng 0,054 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) túi nilon đựng 1,729 gam chất rắn màu đen (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 01 (một) vỏ túi nilon (cũ); 01 (một) phong bì có dòng chữ "04 viên nén thu giữ của Lương Chinh T" ký hiệu 02 (cũ) được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,165 gam viên nén màu hồng.

[11] Căn cứ theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lương Chinh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Lương Chinh T do không xác định được rõ họ tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[15] Đối với khẩu súng dạng súng ổ quay và 04 (bốn) viên đạn màu vàng. Qua điều tra xác minh Lương Chinh T có hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng. Ngày 18/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển nguồn tin tội phạm và toàn bộ tài liệu, vật chứng có liên quan tới Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 262; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Chinh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Chinh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến nay.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dòng chữ "Vật chứng thu giữ của Lương Chinh T" ký hiệu 01 (cũ) được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon cũ đựng 0,054 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) túi nilon đựng 1,729 gam chất rắn màu đen (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết và 01 (một) vỏ túi nilon (cũ); 01 (một) phong bì có dòng chữ "04 viên nén thu giữ của Lương Chinh T" ký hiệu 02 (cũ) được dán kín, niêm phong bằng: Chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà; trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,165 gam viên nén màu hồng.

Những vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 01 tháng 4 năm 2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Chinh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Thị Hiệt